

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM HỌC 2024-2025

(Thực hiện theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT)

### I. THÔNG TIN CHUNG

1. **Tên cơ sở giáo dục:** TRƯỜNG TIỂU HỌC CAO XANH

2. **Trụ sở chính:** Tổ 31A, khu 3, phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Địa chỉ hoạt động khác: Không

- Số điện thoại: 0203.3827.359

- Địa chỉ email: c1caoxanh.hl.quangninh@moet.edu.vn.

Công thông tin điện tử: <http://pgdhalong.edu.vn/c1caoxanh/default.aspx>

3. **Loại hình cơ sở giáo dục:** Công lập

Cơ quan quản lý trực tiếp: UBND thành phố Hạ Long.

4. **Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của trường tiểu học Cao Xanh.**

#### a. Sứ mạng

Trường Tiểu học Cao Xanh cam kết tạo ra một môi trường học tập tích cực, nơi mỗi học sinh được tôn trọng, an toàn và yêu thương. Chúng tôi hướng đến việc phát triển toàn diện các em học sinh, không chỉ về kiến thức mà còn về kỹ năng sống và phẩm chất nhân cách, thông qua sự hợp tác chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng.

#### b. Tầm nhìn

Trở thành ngôi trường tiểu học hàng đầu trong việc xây dựng một môi trường học tập hạnh phúc, nơi mọi thành viên trong cộng đồng trường học cảm thấy được tôn trọng, an toàn và yêu thương. Chúng tôi hướng đến việc phát triển học sinh thành những công dân toàn cầu có phẩm chất tốt, kỹ năng vượt trội và lòng nhân ái.

#### c. Mục tiêu

##### + Tôn trọng:

- Xây dựng và duy trì một văn hóa tôn trọng lẫn nhau trong mọi hoạt động của trường, từ học sinh, giáo viên đến phụ huynh và cộng đồng.

- Đảm bảo rằng mọi ý kiến, nhu cầu và cảm xúc của học sinh và nhân viên đều được lắng nghe và phản hồi tích cực.

##### + An toàn:

- Đảm bảo môi trường học tập an toàn về cả thể chất lẫn tinh thần, phòng ngừa và xử lý kịp thời các vấn đề liên quan đến bạo lực học đường và sự xâm phạm quyền lợi của học sinh.

- Thực hiện các biện pháp phòng ngừa và an ninh nhằm bảo vệ học sinh khỏi mọi nguy cơ bên ngoài và bên trong nhà trường.

#### **+ Yêu thương:**

- Xây dựng môi trường học tập thân thiện, nơi mỗi học sinh cảm thấy được yêu thương và quan tâm, khuyến khích sự phát triển toàn diện của các em.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục và hỗ trợ để củng cố tình bạn, sự đồng cảm và sự đoàn kết trong cộng đồng học đường.

### ***5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục.***

#### ***5.1. Quá trình hình thành***

Trường Tiểu học Cao Xanh thuộc phường Cao Xanh nằm ở vùng ven của thành phố Hạ Long, là một địa phương có dân số khá đông, với tổng số học sinh là 1106 em/30 lớp.

Nhà trường được thành lập từ năm 1963, trải qua 61 năm sau ngày thành lập, nhà trường đã nhanh chóng khắc phục khó khăn từng bước phát triển vững mạnh. Ban giám hiệu vận dụng đổi mới công tác quản lý một cách khoa học và hiệu quả. Nhà trường đã thực hiện tốt phong trào thi đua "Quản lý tốt, dạy tốt, học tốt" nên có được uy tín trong nhân dân địa phương.

#### ***5.2. Quá trình phát triển***

Trường Tiểu học Cao Xanh, từ khi thành lập vào năm 1963 đến nay, đã có nhiều thành tích đáng tự hào trong suốt quá trình phát triển. Trường đã nhiều năm liền đạt danh hiệu Tập thể Lao động Xuất sắc, Tập thể Lao động tiên tiến và nhận được nhiều Bằng khen, giấy khen từ các cấp và địa phương. Trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục, thể hiện sự cam kết vững chắc trong việc nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo cho các thế hệ học sinh.

### **6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn**

- Họ và tên: Mạc Thị Thanh Như

- Chức vụ: Hiệu trưởng

- Địa chỉ nơi làm việc: Trường tiểu học Cao Xanh, Tổ 31A, khu 3, phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Số điện thoại: 0983904299

- Địa chỉ thư điện tử: macnhu77@gmail.com

### **7. Tổ chức bộ máy**

7.1. Xác nhận thành lập trường: Theo giấy xác nhận của PGDĐT ngày 04/7/2013.

( Có Quyết định kèm theo)

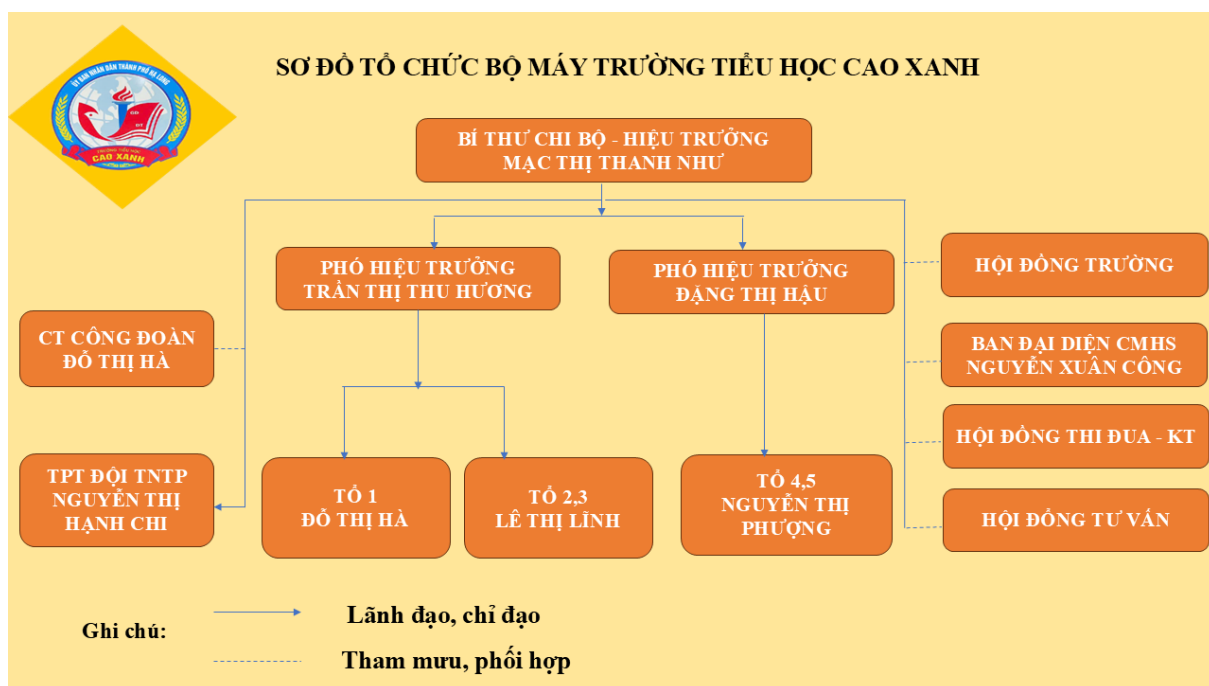
7.2. Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường: (có quyết định kèm theo)

7.3. Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng.  
(có quyết định kèm theo)

7.4. Quy chế tổ chức và hoạt động; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; sơ đồ tổ chức bộ máy:

+ Quy chế tổ chức và hoạt động của trường tiểu học Phố Cò, trong quy chế có quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của nhà trường và các tổ chức, đoàn thể: (có quy chế kèm theo)

+ Sơ đồ tổ chức bộ máy trường tiểu học Cao Xanh.



7.5. Các văn bản liên quan của trường tiểu học Cao Xanh: Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2020-2025; Quy chế dân chủ; Quy chế công khai...

**HIỆU TRƯỞNG**

**Mạc Thị Thanh Như**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN VỀ ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ,  
NHÂN VIÊN NHÀ TRƯỜNG**

**Năm học 2024-2025**

*(Thực hiện theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT)*

**1. Thông tin chung**

<b>Thông tin</b>	<b>Chi tiết</b>
Tên cơ sở giáo dục	Trường Tiểu học Cao Xanh
Địa chỉ	Tổ 31A, khu 3, phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.
Điện thoại	0203.3827.359
Email	c1caoxanh.hl.quangninh@moet.edu.vn.
Cổng thông tin điện tử	<a href="http://pgdhalong.edu.vn/c1caoxanh/default.aspx">http://pgdhalong.edu.vn/c1caoxanh/default.aspx</a>

**2. Đội ngũ giáo viên**

- Tổng số 42 đồng chí, cụ thể như sau:

<b>Loại hình giáo viên</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Thạc sỹ</b>	<b>Đại học</b>	<b>Cao đẳng</b>	<b>Trung cấp</b>	<b>Thành tích và kinh nghiệm</b>	<b>Tiêu chuẩn nghề nghiệp đạt được</b>	<b>Nội dung hoàn thành bồi dưỡng chuyên môn hàng năm</b>
<b>Giáo viên văn hóa</b>	32	01	31			Nhiều đồng chí đạt GV dạy giỏi cấp tỉnh, cấp thành phố, 100% GV đạt GV dạy giỏi cấp trường. 02 GV HD 111	32/32 đạt Tốt = 100%	32/32 hoàn thành = 100%
<b>Giáo viên Tiếng Anh</b>	02		02			02 GV dạy giỏi cấp thành phố; có nhiều	2/2 đạt Tốt = 100%	2/2 hoàn thành = 100%

						thành tích trong bồi dưỡng HS giỏi;		
<b>Giáo viên Âm nhạc</b>	02		02			01 GV dạy giỏi cấp tỉnh	1/1 đạt Tốt = 100%	1/1 hoàn thành = 100%
<b>Giáo viên Mỹ Thuật</b>	03		02	01		03 GV dạy giỏi cấp TP	1/1 đạt Tốt = 100%	1/1 hoàn thành = 100%
<b>Giáo viên Thể chất</b>	02		02			01 TPT Đội TNTP	2/2 đạt Tốt = 100%	2/2 hoàn thành = 100%
<b>Giáo viên Tin học</b>	01		01			GV HD 111	1/1 đạt Tốt = 100%	1/1 hoàn thành = 100%

**2. Cán bộ quản lý: 03 đồng chí ( 01 Hiệu trưởng, 02 Phó hiệu trưởng)**

- Trình độ chuyên môn: Đại học, Thạc sĩ.

- Trình độ Lý luận chính trị: Trung cấp.

<b>Chức vụ</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Số điện thoại</b>	<b>Email</b>	<b>Xếp loại chuẩn HT, PHT</b>	<b>Hoàn thành bồi dưỡng hàng năm theo quy định</b>
Hiệu trưởng	Mạc Thị Thanh Như	0983904299	macnhu77@gmail.com	Tốt	Tốt
Phó Hiệu trưởng	Trần Thị Thu Hương	0902060666	huongthd1977@gmail.com	Tốt	Tốt
Phó Hiệu trưởng	Đặng Thị Hậu	0982355325	dangthihau.c1huunghi@quangninh.edu.vn	Tốt	Tốt

Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng đã có nhiều năm kinh nghiệm trong công tác quản lý, luôn được đánh giá Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

**3. Nhân viên hỗ trợ**

<b>Chức danh</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Trình độ chuyên môn</b>	<b>Tiêu chuẩn nghề nghiệp đạt được</b>	<b>Nội dung hoàn thành bồi dưỡng chuyên môn hàng năm</b>	<b>Kinh nghiệm làm việc</b>
Nhân viên kế toán	01	Đại học	Tốt		15 năm
Nhân viên hành chính	01	Đại học	Tốt		18 năm
Nhân viên Y tế	01	Trung cấp	Tốt		25 năm
Nhân viên bảo vệ	02				10 năm
Nhân viên vệ sinh	02				HĐ thời vụ

**HIỆU TRƯỞNG**

**Mạc Thị Thanh Như**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN VỀ CƠ SỞ VẬT CHẤT  
TRƯỜNG TIỂU HỌC CAO XANH**

**Năm học 2024-2025**

*(Thực hiện theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT)*

**1. Thông tin chung**

Thông tin	Chi tiết
Tên cơ sở giáo dục	Trường Tiểu học Cao Xanh
Địa chỉ	Tổ 31A, khu 3, phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.
Điện thoại	0203.3827.359
Email	c1caoxanh.hl.quangninh@moet.edu.vn.
Cổng thông tin điện tử	<a href="http://pgdhalong.edu.vn/c1caoxanh/default.aspx">http://pgdhalong.edu.vn/c1caoxanh/default.aspx</a>

**2. Tổng quan về diện tích và bình quân**

Danh mục	Tổng diện tích	Số lượng học sinh	Bình quân diện tích/học sinh	So với yêu cầu tối thiểu
<b>Diện tích toàn trường</b>	3375m <sup>2</sup>	1106	0.33m <sup>2</sup> /1 học sinh	Tối thiểu 10/m <sup>2</sup> /1 học sinh
<b>Phòng học</b>	1350 m <sup>2</sup>	1106	0.8 / m <sup>2</sup> /1 học sinh	Tối thiểu 10/m <sup>2</sup> /1 học sinh
<b>Phòng chức năng</b>				
- Phòng Tin học	45 m <sup>2</sup>			Đạt
- Phòng Âm nhạc	45 m <sup>2</sup>			Đạt
- Phòng Mỹ Thuật	45 m <sup>2</sup>			Đạt
- Phòng Thư viện	45 m <sup>2</sup>			Đạt
<b>Phòng hành chính</b>				
- Phòng hiệu trưởng	20 m <sup>2</sup>			Đạt
- Phòng kế toán	20 m <sup>2</sup>			Đạt
<b>Khu vực vệ sinh</b>				
- Nhà vệ sinh nam	03 phòng * 25 m <sup>2</sup>	1106		Thiếu
- Nhà vệ sinh nữ	03 phòng * 25 m <sup>2</sup>	1106		Thiếu
<b>Khu vực sân chơi</b>				
- Sân chơi ngoài trời	800 m <sup>2</sup>			Thiếu
<b>Trang thiết bị</b>				

- Máy tính	19	550		Đạt
- Tivi/Projector (phòng học thông minh)	26	550		Đạt
- Thiết bị thể dục thể thao				Đủ theo quy định
- Thiết bị dạy học				Đủ theo quy định của các khối lớp và các môn học
- Sách giáo khoa				Đủ theo quy định

**HIỆU TRƯỞNG**

**Mạc Thị Thanh Như**



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC  
NĂM HỌC 2023-2024 VÀ TUYỂN SINH NĂM HỌC 2024-2025**  
(Thực hiện theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT)

**1. Thông tin chung**

<b>Thông tin</b>	<b>Chi tiết</b>
Tên cơ sở giáo dục	Trường Tiểu học Cao Xanh
Địa chỉ	Tổ 31A, khu 3, phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.
Điện thoại	0203.3827.359
Email	c1caoxanh.hl.quangninh@moet.edu.vn.
Cổng thông tin điện tử	<a href="http://pgdhalong.edu.vn/c1caoxanh/default.aspx">http://pgdhalong.edu.vn/c1caoxanh/default.aspx</a>

**2. Kết quả tuyển sinh năm học 2024-2025**

- Tuyển sinh lớp 1: 225 em/07 lớp.

- Tổng số học sinh toàn trường năm học 2024-2025: 1106 học sinh

<b>KHỐI</b>	<b>SỐ LỚP</b>	<b>SỐ HS</b>	<b>NAM</b>	<b>NỮ</b>	<b>CON THƯƠNG BINH, GDCS</b>	<b>HỘ NGHÈO VÀ HCKK</b>	<b>HỌC SINH KHUYẾT TẬT</b>	<b>DÂN TỘC</b>
1	7	223	121	102				3
2	6	212	100	112			2	5
3	6	213	105	108			3	2
4	6	239	136	103			6	4
5	5	219	103	116			3	6
<b>Tổng</b>	<b>30</b>	<b>1106</b>	<b>565</b>	<b>541</b>			<b>14</b>	<b>20</b>

### 3. Kết quả thực hiện chất lượng giáo dục năm học 2023-2024

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp				
			Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
I	<b>Tổng số học sinh</b>	1136	208	217	240	214	258
II	<b>Số học sinh học 2 buổi/ngày</b>	1136	208	217	240	214	258
	<b>(tỷ lệ so với tổng số)</b>	100%	100%	100%	100%	100%	100%
III	<b>Về phẩm chất</b>	1136	208	217	240	214	258
1	<b><i>Chăm học, chăm làm (Yêu nước)</i></b>	1136	208	217	240	214	258
	<i>(tỷ lệ so với tổng số)</i>						
	<i>Tốt</i>	908/1136 = 79,9%	190/208 =91.3%	196/217 = 90.3%	197/240 = 82.1%	184/214 =85.9%	159/258 =61.6%
	<i>Đạt</i>	228/1136 =20.1%	18/208 =8.7%	21/217 =9.7%	43/240 =17.9%	30/217 =14.1%	99/159 =38.4%
	<i>Chưa đạt (CCG)</i>						
2	<b><i>Tự tin, trách nhiệm (Nhân ái)</i></b>	1136	208	217	240	214	258
	<i>(tỷ lệ so với tổng số)</i>						
	<i>Tốt</i>	957/1136 = 84.2%	190/208 = 91.3%	196/217 = 90.3%	197/240 =82.0%	183/214 =85.5%	181/258 = 70.2%
	<i>Đạt</i>	197/1136 = 15.8%	18/208 = 8.7%	21/217 = 9.7%	43/240 = 18.0%	31/214 = 14.5%	38/258 = 29.8%
<i>Chưa đạt (CCG)</i>							
3	<b><i>Trung thực, kỷ luật (Chăm chỉ)</i></b>	1136	208	217	240	214	258
	<i>(tỷ lệ so với tổng số)</i>						
<i>Tốt</i>	988/1136 = 87.0%	189/208 = 90.9%	192/217 = 88.5%	197/240 = 82.1%	170/214 = 79.4%	240/258 = 93.0%	

	<i>Đạt</i>	148/1136 = 13.0%	19/208 = 9.1%	25/217 = 11.5%	43/240 = 17.9%	44/214 = 20.6%	148/258 = 7.0%
	<i>Chưa đạt (CCG)</i>						
4	<b><i>Đoàn kết, yêu thương (Trung thực)</i></b>	<b>1136</b>	<b>208</b>	<b>217</b>	<b>240</b>	<b>214</b>	<b>258</b>
	<i>(tỷ lệ so với tổng số)</i>						
	<i>Tốt</i>	996/1136 = 85.2%	190/208 = 91.3%	198/217 = 88.5%	197/240 = 82.1%	170/214 = 79.4%	247/258 = 97.5%
	<i>Đạt</i>	140/1136 = 14.8%	18/208 = 8.7%	19/217 = 11.5%	43/240 = 17.9%	44/214 = 20.6%	11/258 = 4.5%
	<i>Cần cố gắng</i>						
5	<b><i>Trách nhiệm</i></b>	<b>879</b>	<b>208</b>	<b>217</b>	<b>240</b>	<b>214</b>	
	<b><i>Tỷ lệ so với tổng số</i></b>						
	<i>Tốt</i>	747/879 = 85.0%	189/879 = 90.9%	191/879 = 88.0%	197/879 = 82.1%	170/879 = 79.4%	
	<i>Đạt</i>	132/879 = 15.0%	19/879 = 9.1%	26/879 = 12.0%	43/879 = 11.9%	44/879 = 20.6%	
IV	<i>Cần cố gắng</i>						
	<b><i>Về năng lực</i></b>						
1	<b><i>Tự phục vụ (Tự chủ và tự học)</i></b>	<b>1136</b>	<b>208</b>	<b>217</b>	<b>240</b>	<b>214</b>	<b>258</b>
	<i>(tỷ lệ so với tổng số)</i>						
	<i>Tốt</i>	958/1136 = 84.3%	190/208 = 91.3%	192/217 = 88.5%	197/240 = 82.1%	170/214 = 80.4%	209/258 = 81.0%
	<i>Đạt</i>	178/1136 = 15.7%	18/208 = 8.7%	25/217 = 11.5%	43/240 = 17.9%	44/214 = 19.6%	49/258 = 19.0%
	<i>Chưa đạt (Cần cố gắng)</i>						
2	<b><i>Hợp tác (Giao tiếp và hợp tác)</i></b>	<b>1136</b>	<b>208</b>	<b>217</b>	<b>240</b>	<b>214</b>	<b>258</b>
	<i>(tỷ lệ so với tổng số)</i>						
	<i>Tốt</i>	949/1136 = 83.5%	190/208 = 91.3%	192/217 = 88.5%	197/240 = 82.1%	172/214 = 80.4%	198/258 = 76.7%
	<i>Đạt</i>	187/1136	18/208	25/217	43/240	42/214	60/258

		= 16.5%	= 8.7%	= 11.5%	= 17.9%	= 19.6%	= 23.3%
	<i>Chưa đạt (cần cố gắng)</i>						
<b>3</b>	<b><i>Tự học giải quyết vấn đề (Giải quyết vấn đề và sáng tạo)</i></b>	<b>1136</b>	<b>208</b>	<b>217</b>	<b>240</b>	<b>214</b>	<b>258</b>
	<i>(tỷ lệ so với tổng số)</i>						
	<i>Tốt</i>	914/1136 = 80.5%	190/208 = 91.3%	192/217 = 88.5%	197/240 = 82.1%	173/214 = 80.8%	161/258 = 62.4%
	<i>Đạt</i>	222/1136 = 19.5%	18/208 = 8.7%	25/217 = 11.5%	43/240 = 17.9%	41/214 = 19.2%	97/258 = 37.6%
	<i>Chưa đạt (cần cố gắng)</i>						
<b>4</b>	<b><i>Ngôn ngữ</i></b>	<b>879</b>	<b>208</b>	<b>217</b>	<b>240</b>	<b>214</b>	
	<b><i>Tỷ lệ so với tổng số</i></b>						
	<i>Tốt</i>	757/879 = 86.1%	187/208 = 89.9%	200/217 = 89.4%	202/240 = 82.1%	182/214 = 83.6%	
	<i>Đạt</i>	122/879 = 13.9%	21/208 = 10.1%	17/217 = 10.6%	38/240 = 17.9%	32/214 = 16.4%	
	<i>Cần cố gắng</i>						
<b>5</b>	<b><i>Tính toán</i></b>	<b>879</b>	<b>208</b>	<b>217</b>	<b>240</b>	<b>214</b>	
	<b><i>Tỷ lệ so với tổng số</i></b>						
	<i>Tốt</i>	778/879 = 88.5%	194/208 = 93.3%	200/217 = 92.2%	202/240 = 84.2%	182/214 = 85.1%	
	<i>Đạt</i>	101/879 = 11.5%	14/208 = 6.7%	17/217 = 7.8%	38/240 = 15.8%	32/214 = 14.9%	
	<i>Cần cố gắng</i>						
<b>6</b>	<b><i>Khoa học</i></b>	<b>879</b>	<b>208</b>	<b>217</b>	<b>240</b>	<b>214</b>	
	<b><i>Tỷ lệ so với tổng số</i></b>						
	<i>Tốt</i>	778/879 = 88.4%	194/208 = 91.4%	192/217 = 88.5%	200/240 = 83.3%	195/214 = 91.1%	
	<i>Đạt</i>	102/879 = 11.6%	14/208 = 8.6%	25/217 = 11.5%	40/240 = 16.7%	19/214 = 8.9%	



b	<b>Trong đó HS được khen thưởng cấp trường</b>	991/1136 = 87.2%	186/208 = 89.4%	192/217 = 88.5%	192/240 = 80.0%	167/214 = 78.1%	254/258 = 98.4%
	(tỷ lệ so với tổng số)						
c	<b>HS được cấp trên khen thưởng</b>						
	(tỷ lệ so với tổng số)						
d	<b>HS ở lại lớp (Tỷ lệ so với tổng số)</b>						

**HIỆU TRƯỞNG**

**Mạc Thị Thanh Như**